

## LỄ HỘI Ở QUẢNG NAM - TỪ TRUYỀN THỐNG ĐẾN BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN

ĐINH HẢI\*

Lễ hội là sản phẩm được nảy sinh và định hình từ sáng tạo văn hóa của các thế hệ tiền nhân, là hình thái sinh hoạt văn hóa cộng đồng, phổ biến rộng rãi trong đời sống xã hội. Lễ hội có sức lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân, chứa đựng những giá trị nhân văn cao cả về tâm thức hướng thiện, mong ước tốt đẹp cho xã hội và cộng đồng; lễ hội vừa mang tính đời thường, vừa thiêng liêng, nhằm tri ân các thế hệ đã qua. Trong xã hội, con người cần có lễ hội, vì nó là môi trường để cộng đồng hướng về cội nguồn, tôn vinh sức mạnh, gắn kết cộng đồng làng xã; lễ hội giúp con người giữ được thăng bằng trong cuộc sống; là nơi thể hiện khả năng sáng tạo và hưởng thụ văn hóa, là bảo tàng sống về di sản văn hóa của cha ông truyền lại cho muôn đời sau.

### *Chiếc nôi sinh thành:*

Nằm ở trung tâm duyên hải miền Trung, với điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi, từ giữa cuối thế kỷ XV, đất Quảng Nam đã là nơi tụ hội, sinh cư lập nghiệp của người Việt, với những làng quê trù phú, có bản sắc văn hóa riêng, trong đó nét đặc sắc được tập trung ở các giá trị văn hóa lễ hội. Trải qua chiều dài lịch sử hình thành và phát triển, thời nào cũng vậy, các làng xã ở Quảng Nam đã xây dựng, tu bổ, tôn tạo các thiết chế văn hóa cộng đồng (đình, đền, chùa, nhà thờ tộc họ...), nơi diễn ra các sinh hoạt lễ hội truyền thống hàng năm, với những sắc thái văn hóa, tục lệ mang đậm tính đặc trưng.

Đến với lễ hội Quảng Nam, cộng đồng vừa muốn gửi gắm, bộc lộ những ý nguyện cá nhân, giải tỏa về tinh thần, tâm linh, tín ngưỡng và để giao tiếp xã hội, thể hiện thái độ của trần thế với

thần linh mà con người tin tưởng, phụng thờ... những nhân tố bảo trợ cuộc sống an bình của cá nhân và cộng đồng. Niềm tin ở lễ hội rất to lớn, chứa đựng, đan xen nhiều yếu tố xúc cảm giữa nhu cầu tín ngưỡng, sự thành tâm và tự nguyện, gồm cả yếu tố tích cực lẫn tiêu cực đến mức khó chia tách.

### *Đặc trưng văn hóa lễ hội Quảng Nam:*

Theo thống kê bước đầu (năm 2000), tỉnh Quảng Nam có gần 200 lễ hội lớn, nhỏ, phần lớn là lễ hội truyền thống. Hầu như vùng miền nào cũng có lễ hội dân gian, từ miền núi, trung du đến đồng bằng, ven biển. Đó là lễ hội đâm trâu của các tộc người Cotu, Cor, Xơđăng, Giẻ - Triêng ở miền núi, đây là lễ thức nông nghiệp của cộng đồng cư dân canh tác nương rẫy, thường gọi tên theo từng nghi lễ tín ngưỡng. Ở vùng trung du có nhiều lễ hội gắn với hoạt động sản xuất đặc thù (khai thác lâm sản), như lễ hội Khai sơn ở Quế Sơn, lễ hội Vây cạp ở Tiên Phước. Vùng đồng bằng là nơi tập trung rất nhiều lễ hội của cư dân nông nghiệp lúa nước, như lễ hội Mực đồng ở Duy Xuyên và các lễ hội nghề nghiệp, như lễ hội Tổ nghề đúc đồng (Phước Kiều, Điện Bàn), Tổ nghề mộc (Kim Bồng), Tổ nghề gốm (Nam Diêu, Thanh Hà), Tổ nghề yến (Thanh Châu, Hội An). Bên cạnh đó còn hàng trăm lễ hội của các đình làng, lễ hội tín ngưỡng thờ mẫu, như lễ hội bà Chiêm Sơn, lễ hội bà Thu Bồn (Duy Xuyên); lễ hội bà Phường Chèo (Đại Lộc); lễ hội rước Cộ Bà (Chợ Được, Thăng Bình)..., hay lễ hội Cầu ngư, Nghinh Ông theo tục thờ cá Voi, cá Ông của cư dân miền biển, có sức lan tỏa nhất định trong khu vực và trở thành lễ hội quy mô lớn từng nổi tiếng hàng trăm năm trước.

\* Giám đốc, Sở VH-TTDL Quảng Nam

Các lễ hội truyền thống ở Quảng Nam mang đậm chất dân gian, được bảo tồn trong tâm thức của con người từ thế hệ này qua thế hệ khác. Tại lễ hội, hầu như mọi loại hình văn hóa truyền thống đều được thể hiện từ văn học dân gian, âm nhạc, nghệ thuật tạo hình, kiến trúc đến phong tục, tín ngưỡng. Lễ hội Quảng Nam có truyền thống từ lâu đời, gắn liền với quá trình hình thành, xây dựng và phát triển vùng đất. Ở đó vừa có tính "thiên nhiên" vừa có tính "thế tục"; là sự trao truyền và giao lưu văn hóa giữa các tầng lớp cư dân, giữa các vùng miền, góp phần quan trọng để hình thành, củng cố và phát triển sự cố kết cộng đồng từ gia đình, tộc họ đến xã hội làng xã.

Sắc thái văn hóa bản địa của từng vùng, cộng đồng dân tộc cũng được thể hiện và lưu giữ ở các lễ hội Quảng Nam, như không gian hùng thiêng ở lễ hội hiến sinh của dân tộc miền núi; là sự thanh thoát, tôn nghiêm ở lễ hội đình làng, đền miếu, nhà thờ tộc họ vùng đồng bằng Điện Bàn, Hội An, Duy Xuyên, Đại Lộc, Tam Kỳ, Phú Ninh; là sự quyền rũ về đức tin, tâm linh ở lễ hội của cư dân miền biển; là sự ghi nhớ công ơn các bậc tiền nhân ở lễ hội thờ mẫu, thờ tổ nghề. Ngoài lễ hội bản địa, sự đa dạng và phong phú về giá trị văn hóa của lễ hội

Quảng Nam còn biểu hiện ở các lễ thức của cộng đồng dân cư nước ngoài đã tụ hội, sinh sống ở Quảng Nam, như lễ vía Quan Thánh đế quân, Thiên Hậu thánh mẫu, Lục tánh vương gia, Lễ hội Long Chụ của người Hoa ở Hội An, hay lễ thánh Kito giáo ở Trà Kiệu, Duy Xuyên và các vùng có đồng bào theo đạo Thiên chúa.

Các lễ hội truyền thống ở Quảng Nam mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, nổi bật rõ nét nhất là cộng đồng dân cư, chủ thể của những lễ hội truyền thống này. Hầu như lễ hội nào cũng có yếu tố tín ngưỡng, hình thành và phát triển từ nhu cầu sinh hoạt văn hóa cộng đồng, như thờ Thành hoàng, tổ tiên, thờ mẫu, thờ tổ nghề, tứ vị thánh nương, Bô Bô phu nhân, Nam Hải ngọc lân... là các nhân vật lịch sử - văn hóa có công bảo trợ làng xã, xây dựng và bảo vệ quê hương, mang lại cuộc sống bình yên, ấm no, hạnh phúc. Nhiều thế kỷ qua, lễ hội Quảng Nam bao giờ cũng thể hiện sự thành kính của cộng đồng với thần linh, tiên tổ với thái độ ứng xử văn hóa, uống nước nhớ nguồn, đây là nét đẹp nhân văn đáng trân trọng, cần bảo tồn và phát huy.

Quảng Nam là đất địa linh, từ cuộc sống đã sáng tạo ra sinh hoạt lễ hội phù hợp với đời sống



Hát Bá trạo trong lễ hội Cầu ngư ở Quảng Nam - Ảnh: Tư liệu



nghe nghiệp và đáp ứng nhu cầu văn hoá, tinh thần, tâm linh của cộng đồng cư dân. Lễ hội dân gian Quảng Nam không chỉ cuốn hút ở sự tưng bừng náo nhiệt mà còn chứa đựng những nghi thức tôn nghiêm và thuần tính chất dân tộc. Các hoạt động diễn xướng văn hóa, vui chơi giải trí ở các lễ hội thường hướng đến đối tượng thiêng liêng, đó là những đấng thần linh mà thực chất là hình ảnh hội tụ và kết tinh những phẩm chất cao đẹp của những người đi tiên phong khai hoang lập làng, mở nước về phương Nam, anh dũng chống giặc ngoại xâm hay có công chống thiên tai, cải tạo thiên nhiên, xây dựng cuộc sống no ấm; là bức tranh phản ánh đặc điểm riêng về quá trình hình thành, lao động sản xuất, gắn với quá trình hội tụ, giao lưu, tiếp biến và đan xen văn hóa, làm nhịp cầu nối quá khứ với hiện tại và tương lai, làm phong phú và tạo ra nét đặc trưng văn hoá của Quảng Nam.

*Từ góc độ quản lý lễ hội ở Quảng Nam - một số kinh nghiệm:*

Trong những năm qua, việc tổ chức các lễ hội truyền thống ở Quảng Nam đã đáp ứng được nhu cầu nguyện vọng về văn hoá của nhân dân. Thông qua lễ hội đã góp phần tuyên truyền, quảng bá tiềm năng văn hóa - du lịch Quảng Nam, giới thiệu bản sắc văn hoá truyền thống của vùng đất và con người xứ Quảng. Các lễ hội dân gian gắn với cộng đồng cư dân được diễn ra hàng năm ở Quảng Nam phong phú về loại hình, đa dạng về đối tượng tín ngưỡng, tập trung nhất vào mùa xuân, có lễ hội thu hút hàng vạn người, không chỉ trong địa phương mà còn từ nhiều vùng, miền khác, như lễ hội Bà Thu Bốn, lễ hội Rước Cộ (Chợ Đuợc), lễ hội Quan Thánh, lễ hội Cầu ngư, lễ hội miền núi...

Với tiềm năng và bề dày truyền thống văn hóa, việc quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị lễ hội ở Quảng Nam đã và đang được các cấp, các ngành và xã hội quan tâm. Chính quyền đã đề ra những chủ trương, biện pháp tích cực, nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lễ hội truyền thống, đồng thời hạn chế các biểu hiện tiêu cực trong tổ chức và hoạt động lễ hội. Nhiều lễ hội truyền thống của Quảng Nam đã được phục hồi, đi vào nền nếp được chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc theo Quy chế tổ chức lễ hội, dưới sự hướng dẫn của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các hiện tượng mê tín dị đoan, thương mại hóa trong một số lễ hội đã kịp thời được chấn chỉnh, góp phần giữ gìn và

phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của vùng đất và con người Quảng Nam.

Trong thời gian qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì, phối hợp các cấp, các ngành tăng cường công tác quản lý nhà nước về lễ hội; hướng dẫn, kiểm tra từ nội dung đến việc chuẩn bị tổ chức, phân công nhiệm vụ và các điều kiện bảo đảm an toàn, trật tự xã hội, thực hiện tốt nếp sống văn minh, văn hóa; khắc phục việc tổ chức lễ hội tràn lan và thương mại hóa đơn thuần. Các lễ hội có ảnh hưởng lớn, được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chỉ đạo trực tiếp, những lễ hội tiêu biểu đặc sắc, được ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia hướng dẫn để hạn chế sự can thiệp quá sâu vào nội dung, kịch bản hóa lễ hội truyền thống; tùy theo tình hình, một số lễ hội mang tính đặc thù có thể nghiên cứu bổ sung yếu tố văn hóa đương đại, nhưng không làm phá vỡ kết cấu, mô thức lễ hội; đặc biệt quan tâm đến sự gắn kết hài hòa giữa yếu tố bảo tồn văn hóa và phát triển du lịch trong lễ hội truyền thống.

Đi đôi với công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lễ hội. Những năm qua, từ nguồn kinh phí của Nhà nước và xã hội hoá, tỉnh Quảng Nam thường xuyên thực hiện trùng tu, tôn tạo các di tích văn hóa - lịch sử, nơi trung tâm chủ yếu diễn ra lễ hội, kết hợp giữa bảo tồn không gian sinh hoạt lễ hội với việc giữ gìn các di sản tinh thần (linh hồn của lễ hội), đảm bảo các lễ hội tổ chức đúng nghi thức truyền thống, phù hợp ý nguyện của nhân dân, hạn chế những biểu hiện không lành mạnh như mê tín dị đoan, đốt vàng mã, vệ sinh môi trường trước, trong và sau lễ hội. Từ ngày tái lập tỉnh (1997) đến nay, nhiều lễ hội truyền thống được nghiên cứu và phát huy, một số lễ hội dân gian, lễ hội lịch sử cách mạng, lễ hội văn hóa - du lịch được tổ chức có hiệu quả, đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo điều kiện hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Toàn tỉnh đã tổ chức các đợt kiểm kê, nghiên cứu và phục hồi các lễ hội truyền thống của các tộc người. Trên cơ sở đó, khai thác giá trị nhân văn, ý nghĩa lịch sử và đưa ra giải pháp bảo tồn và phát huy những giá trị của lễ hội; đồng thời, phát hiện những hạn chế để có biện pháp tổ chức, quản lý các loại hình lễ hội cho phù hợp. Bằng những cách làm đó, nhiều lễ hội đã thu hút hàng ngàn lượt người tham dự, như lễ hội Bà Thu Bốn, lễ hội Long Chu, lễ hội Giỗ tổ nghề yến, lễ hội Cầu ngư, lễ hội Đoàn kết các dân tộc miền núi...; xây

dựng kế hoạch định kỳ tổ chức lễ hội “Hành trình di sản”, thu hút hàng trăm ngàn người tham quan du lịch, giao lưu văn hóa. Ngoài ra, để tạo điều kiện phát huy bản sắc văn hóa cộng đồng, 5 năm một lần, tỉnh tổ chức và giữa chu kỳ đó huyện tổ chức Ngày hội Văn hóa các dân tộc, làm sống dậy lễ hội truyền thống của các tộc người miền núi, góp phần thúc đẩy giao lưu kinh tế - văn hóa giữa các vùng, miền trong tỉnh và trong khu vực, giới thiệu tôn vinh những giá trị văn hóa tiêu biểu đặc sắc của xứ Quảng.

Thời gian gần đây có nhiều ý kiến về bảo tồn lễ hội được đề cập trên các diễn đàn, tỉnh Quảng Nam cũng đã tổ chức hội thảo chuyên đề về lễ hội, với sự tham gia của các nhà khoa học, nhà quản lý để thống nhất về phương pháp, cách tiếp cận bảo tồn và phát huy lễ hội truyền thống trên cơ sở kinh nghiệm bảo tồn lễ hội của các địa phương. Đối với tỉnh Quảng Nam, có thời kỳ một số lễ hội không được thực hiện vì bị coi là hủ tục. Và, hậu quả là, làm mất đi khá nhiều di sản lễ hội. Thấy được vấn đề này, chính quyền, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cố gắng sửa chữa với cách chuyển theo tư duy mới, kết hợp giữa bảo tồn lễ hội truyền thống với việc phục vụ nhu cầu phát triển đời sống xã hội ở địa phương. Di sản phi vật thể nói chung và lễ hội nói riêng ở Quảng Nam rất phong phú và đa dạng. Song, có lễ hội cần bảo tồn nguyên gốc, có lễ hội chỉ có thể bảo tồn gần với nguyên gốc, có lễ hội phải bảo tồn trong xu thế phát triển. Quảng Nam có một quan niệm tương đối mở về hướng bảo tồn, đó là, với một lễ hội/di sản văn hóa phi vật thể, có thể có nhiều phương án, một mặt bảo tồn nguyên trạng những gì còn lại, mặt khác, có thể phát triển, thay đổi ở những mức độ sáng tạo khác nhau, để mỗi di sản lễ hội có nhiều hình thái tồn tại khác nhau thì càng có sức sống trong xã hội đương đại. Tuy nhiên, tỉnh cũng đã quan tâm việc thay đổi phát triển di sản lễ hội phải lưu ý nhiệm vụ hàng đầu là lưu giữ yếu tố văn hóa gốc, yếu tố truyền thống dân tộc. Ứng xử văn hóa với lễ hội ở Quảng Nam là việc làm rất khó, nên cần nhiều sự lựa chọn, việc gìn giữ và phục dựng lễ hội là rất cần thiết để di sản sống được trong môi trường, song bên cạnh đó việc sân khấu hóa ở một số mức độ có thể, cũng không phải không có giá trị, đặc biệt trong việc quảng bá hình ảnh các di sản văn hóa, nhất là ở Quảng Nam có hai di sản văn hóa thế giới (Mỹ Sơn, Hội An) cùng

rất nhiều di sản văn hóa vật thể, phi vật thể phong phú, đa dạng ở các địa phương.

Trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lễ hội, tuy Quảng Nam rất thận trọng và linh hoạt thực hiện nhưng không áp đặt, mà phải do chính cộng đồng chủ thể của lễ hội đề ra nội dung, hạn chế tối đa xu hướng sân khấu hóa, quan tâm đến phục hồi diễn xướng truyền thống để lễ hội thực sự có giá trị. Có thể thấy tính tiên quyết trọng chủ trương nhất quán của tỉnh là đảm bảo tính nguyên gốc của di sản, kết hợp nâng cao nhận thức, năng lực, vai trò của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của lễ hội. Ở cuộc sống đương đại, lễ hội ngày càng có vai trò quan trọng thì việc quản lý và tổ chức lễ hội cần phải được xã hội quan tâm. Đối với Quảng Nam, sự phong phú về số lượng lễ hội như hiện nay là niềm tự hào, tuy nhiên gánh nặng cũng không ít, vì việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội rất phức tạp, thay vì thể hiện bản sắc riêng thì một số lễ hội gần đây có xu hướng lặp lại một mô thức gần giống như nhau, tạo ra sự đơn nhất/đơn điệu mà thiếu đi nét đặc trưng riêng; làm phai nhạt dần dần các giá trị văn hóa độc đáo, tính linh thiêng của lễ hội. Để khắc phục tình trạng này, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có một số giải pháp nhằm hạn chế xu hướng trần tục hóa, thương mại hóa, hành chính hóa lễ hội; giải quyết hài hòa giữa bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống, kết hợp giữa sự hỗ trợ/tài trợ của các tổ chức, cá nhân; giữa văn hóa tâm linh với hoạt động du lịch mà không làm mất đi bản sắc của các lễ hội. Một trong những giải pháp đó là giao việc tổ chức lễ hội dân gian trở về cho cộng đồng nhân dân; chính quyền, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý về mặt hành chính, tạo điều kiện để nhân dân tổ chức, hưởng thụ các giá trị văn hóa từ lễ hội. Với quan điểm lễ hội là của dân, nên cần phát huy vai trò tham gia của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa lễ hội, chính quyền chỉ tập trung vào việc quản lý để lễ hội diễn ra lành mạnh, an toàn, thiết thực trong đời sống xã hội.

Những định hướng của Quảng Nam đã góp phần làm cho cộng đồng nhân dân hiểu rõ giá trị văn hóa, nâng cao nhận thức, trách nhiệm gìn giữ, bảo tồn và phát huy để lễ hội truyền thống thực sự trở thành hành trang tinh thần, là di sản quý báu của dân tộc.